CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ TƯ VẤN BẤT ĐỘNG SẢN

Số:…./20…./HĐVTVDVBĐS

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 27/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật kinh doanh bất động sản;

Hôm nay, ngày …. tháng ... năm ……., Tại ……..

Chúng tôi gồm có:

BÊN A: BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ TƯ VẤN

- Tên công ty: .....
- Địa chỉ: .....
- Điện thoại: ..... Fax: .....
- Mã số thuế: .....
- Tài khoản: .....
- Đại diện: ..... Chức vụ: .....
- Số CMND/CCCD: ..... cấp ngày: ..... Nơi cấp: .....

BÊN B: BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ

- Tên công ty: .....
- Địa chỉ: .....
- Điện thoại: ..... Fax: .....
- Mã số thuế: .....
- Tài khoản: .....

- Đại diện: ..... Chức vụ: .....
- Số CMND/CCCD: ..... cấp ngày: ..... Nơi cấp: .....

Hai bên thống nhất ký kết và thực hiện hợp đồng dịch vụ tư vấn bất động sản (BĐS) với các điều khoản sau đây:

Điều 1: Đối tượng và nội dung dịch vụ

1.1. Bên A tiến hành dịch vụ tư vấn cho Bên B theo các nội dung trong Giấy đăng ký tư vấn bất động sản mã số ..... của Bên B kèm theo hợp đồng này.
1.2. Nội dung tư vấn:
……
……

Điều 2: Thời gian thực hiện

- Thời gian thực hiện hợp đồng là …..... kể từ ngày …..

Điều 3: Giá dịch vụ tư vấn BĐS và phương thức, thời hạn thanh toán

3.1. Giá dịch vụ tư vấn BĐS:

- Giá dịch vụ tư vấn BĐS nêu tại Điều 1 là: ..... đồng
- Thuế GTGT: ..... đồng
- Tổng giá trị hợp đồng (bao gồm thuế GTGT): ..... đồng
  (Bằng chữ:
  .....*)*

3.2. Phương thức và thời hạn thanh toán:

- Việc thanh toán giá trị hợp đồng dịch vụ tư vấn BĐS của Bên B cho Bên A được thực hiện như sau:
  - **Thanh toán lần 1**: Ngay sau khi ký hợp đồng dịch vụ tư vấn BĐS là ..... đồng
  - **Thanh toán lần 2**: Số tiền còn lại ngay sau khi Bên A hoàn thành tư vấn ..... đồng
- **Phương thức thanh toán**: Chuyển khoản hoặc tiền mặt.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của các bên

4.1 Quyền và nghĩa vụ của Bên A

- Yêu cầu Bên B cung cấp đầy đủ các hồ sơ, thông tin, tài liệu liên quan đến BĐS tư vấn.
- Thực hiện dịch vụ tư vấn BĐS theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng.

- Bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

4.2 Quyền và nghĩa vụ của Bên B

- Cung cấp đầy đủ và kịp thời hồ sơ, thông tin, tài liệu liên quan đến BĐS cho Bên A, chịu trách nhiệm về thông tin do mình cung cấp.
- Thanh toán tiền dịch vụ tư vấn BĐS cho Bên A theo thỏa thuận trong hợp đồng.
- Bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

Điều 5: Các cam kết khác

- Hai bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các điều khoản đã ghi trong hợp đồng.
- Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề vướng mắc hoặc phát sinh, các bên phải kịp thời thông báo cho nhau và chủ động bàn bạc, giải quyết với tinh thần hợp tác, tương trợ, bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau.
- Trong trường hợp không tự thỏa thuận được để giải quyết tranh chấp, vụ việc sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền. Quyết định của Toà án là quyết định cuối cùng và buộc hai bên phải thực hiện.

Điều 6: Hiệu lực của hợp đồng

- Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị như nhau. Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 02 bản.
- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ chấm dứt khi Bên A hoàn thành dịch vụ quy định tại Điều 1 và Bên B thanh toán xong giá trị hợp đồng dịch vụ cho Bên A. Hợp đồng cũng có thể được chấm dứt theo thỏa thuận bằng văn bản của cả hai bên.

ĐẠI DIỆN BÊN B **ĐẠI DIỆN BÊN A**